

Số: 46/2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Xét Tờ trình số 383/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội quy định tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 149/BC-BKTNS ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội:

1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại mục II Phần A - Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố quy định như sau:

a) Bãi bỏ khoản 1.7.3. Lĩnh vực lâm nghiệp;

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 1.7.7. Lĩnh vực chiếu sáng công cộng như sau:

“Đầu tư, cấp điện toàn bộ hệ thống chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường, khu vực do Thành phố quản lý (bao gồm cấp điện cho lưới điện của các trạm đèn chung lưới điện đường phố và ngõ ngách trên địa bàn xã, phường), trong các công viên, quảng trường và các khu vực công cộng khác do Thành phố quản lý”;

c) Sửa đổi điểm a khoản 2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường như sau:

“Thực hiện duy trì vệ sinh môi trường, vận chuyển chất thải và công tác vệ sinh môi trường khác trên các tuyến đường vành đai, cao tốc, đại lộ do Thành phố quản lý trừ các tuyến đường dẫn, cầu vượt ngang, tuyến đường gom hai bên Đại lộ.”

d) Sửa đổi khoản 2.9.2. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp và phát triển nông thôn như sau:

“Quản lý, duy tu, bảo trì các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp Thành phố quản lý; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp Thành phố quản lý; các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp; công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; chính sách thủy lợi, phòng chống thiên tai; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp; các nhiệm vụ nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp và phát triển nông thôn khác do cấp Thành phố thực hiện theo quy định;

e) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2.9.3. Lĩnh vực kiến thiết, thị chính như sau:

“a) Quản lý, vận hành (bao gồm cấp điện); duy tu, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) trên các tuyến đường, trong các công viên, vườn hoa, quảng trường và các khu vực công cộng khác do Thành phố quản lý; cấp điện cho lưới điện của các trạm đèn chung lưới điện đường phố và ngõ ngách trên địa bàn các xã, phường”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại mục II Phần B – Nhiệm vụ chi ngân sách của cấp xã như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1.7. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp như sau:

“- Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng và rừng phòng hộ; đầu tư các cơ sở hạ tầng phục vụ bảo vệ, hỗ trợ trồng rừng sản xuất, rừng còn lại trên địa bàn theo chính sách hiện hành của nhà nước”;

b) Bổ sung điểm e khoản 2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường như sau:

“e) Thực hiện duy trì vệ sinh môi trường, vận chuyển chất thải và công tác vệ sinh môi trường khác trong phạm vi địa giới hành chính (trừ các tuyến đường do Thành phố thực hiện)”;

c) Sửa đổi khoản 2.9.2. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và phát triển nông thôn như sau:

“Quản lý, duy tu, bảo trì các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp xã quản lý; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp xã quản lý; chuyển đổi cơ cấu kinh tế phục vụ phát triển mô hình nông thôn mới; công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; quản lý, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy và phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất và các rừng còn lại trên địa bàn xã; chính sách thủy lợi, phòng chống thiên tai và các nhiệm vụ khác về nông - lâm - ngư nghiệp và phát triển nông thôn do cấp xã quản lý; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp do cấp xã thực hiện theo quy định.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết, đảm bảo đủ điều kiện cho các đơn vị (cả về nhân lực, vật lực, kinh phí, phương pháp, kỹ năng quản lý....) không để gián đoạn, đình trệ trong giai đoạn chuyển giao nhiệm vụ để việc triển khai nhiệm vụ phân cấp quản lý được hiệu quả ở các cấp, phục vụ tốt hơn các nhu cầu dân sinh trên toàn địa bàn Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm thường xuyên chỉ đạo rà soát, điều chỉnh các quy định phân cấp quản lý thuộc thẩm quyền và đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thực hiện phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Hội đồng nhân dân cấp xã để đảm bảo hiệu quả, kịp thời trong trường hợp cần thiết khi thực hiện các nhiệm vụ quản lý của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, Kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận: *mm*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, ĐTBQH&HĐND TP; UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- Trung tâm TT, DL&CNS Thành phố;
- Lưu: VT.

ce

CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà